

VL, ngày 07 tháng 4 năm 2023

Số:35/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số:172/2022/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 12 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: anh Lê Văn D, sinh năm 1987

Địa chỉ: thôn ĐT, xã ĐĐ, huyện VL, tỉnh HY.

Bị đơn: chị Hoàng Thị H, sinh năm 1987

Địa chỉ: thôn SK, xã VH, huyện VL, tỉnh HY.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: cháu Lê Thị Thanh T, sinh ngày 08/9/2013 và cháu Lê Trúc A, sinh ngày 16/10/2020. Cháu T, cháu Trúc A là con của chị H và anh D. Người giám hộ cho cháu T, cháu Trúc A là chị H, anh D.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; khoản 1 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30/3/2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn D và chị Hoàng Thị H.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: anh Lê Văn D và chị Hoàng Thị H thuận tình ly hôn.

Về con chung: anh D và chị H có hai con chung là cháu Lê Thị Thanh T, sinh ngày 08/9/2013 và cháu Lê Trúc A, sinh ngày 16/10/2020. Anh D và chị H thỏa thuận giao cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng cháu T cho đến khi cháu đủ 18

tuổi. Giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Anh cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh D và chị H không ai phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Anh D, chị H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản; Về công nợ; Công sức và đất ruộng: anh D và chị H cùng tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Lê Văn D chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011853 ngày 01 tháng 12 năm 2022, anh D đã nộp đủ tiền án phí. Số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) anh D tự nguyện sung công quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự
- Viện kiểm sát huyện VL
- Chi cục THA huyện VL
- UBND xã ĐĐ
- Lưu hs vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hoàng Lâm

